TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN
TẠP CHÍ KHOA HỌC
ĐẠI HỌC SÀI GÒN
ISSN 1859 - 3208
Số 88, Tập 02 /2023

SAIGON UNIVERSITY
SCIENTIFIC JOURNAL
OF SAIGON UNIVERSITY
No. 88, Vol. 02 /2023

Email: tcdhsg@sgu.edu.vn ; Website: http://sj.sgu.edu.vn/

CÁI NHÌN NGHỆ THUẬT TRONG VĂN XUÔI CỦA PHÙNG QUÁN

Artistic look in the prose of Phung Quan

Ngô Thị Ngọc Diệp
Trường Đại học Sài Gòn

TÓM TẮT

Văn xuôi của Phùng Quán đã bộc lộ rõ năng lực tinh thần của nhà văn qua sự thâm nhập, nhìn nhận, suy ngẫm sâu sắc về chiến tranh, con người và thời cuộc. Những trang tiểu thuyết và kí của ông giúp người đọc cảm nhận một cái nhìn chân thật, thẳng ngay mà thiết tha, nhân hậu, giàu trải nghiệm. Cái nhìn ấy đã góp phần tạo nên chất sử thi và đời thường, làm nổi bật giá trị nhân văn, diện mạo cái tôi tác giả, soi sáng cuộc đời nhiều thăng trầm, nhân cách trong sáng và phong cách văn chương chân thành, giản dị của Phùng Quán. Yếu tố hồi ức trong tiểu thuyết, chất liệu người thật việc thật của thể kí làm tăng độ chân thật, thuyết phục trong thể hiện cái nhìn nghệ thuật của nhà văn.

Từ khóa: *văn xuôi, cái nhìn, cái nhìn nghệ thuật.*

ABSTRACT

Phung Quan's prose clearly reveals the writer's mental capacity through penetration, recognition and deep thinking of war, human and times. The pages of his novels and memoirs help readers feel an honest, straightforward but passionate, kind and highly experienced look. That look contributes to creating epic and daily life characteristic, highlighting human values, face of the writer's ego, illuminating life with many ups and downs, pure personality, sincere and simple literary style of Phung Quan. The element of recollection in the novel and the material of real people and real work of the memoir increase the authenticity and persuasiveness in expressing the writer's artistic look.

Keywords: *prose, look, artistic look.*

1. Mở đầu

Phùng Quán là một trong số ít nhà văn Việt Nam hiện đại có số phận đặc biệt, đời người và đời viết chịu không ít những chìm nổi, long đong. Sự nghiệp văn chương của Phùng Quán đã được khẳng định với những tập thơ, tiểu thuyết nổi tiếng như *Trăng hoàng cung, Vượt Côn Đảo, Tuổi thơ dữ dội*. Tuy nhiên, một mảng sáng tác khá đặc biệt là những truyện kí, hồi kí được xuất bản sau khi nhà văn đã qua đời như *Ba phút sự thật, Tôi đã trở thành nhà văn như thế nào*... chưa nhận được nhiều sự quan tâm nghiên cứu và khẳng định đúng mức các giá trị của nó từ đông đảo bạn đọc và các nhà phê bình. Tìm hiểu một cách đầy đủ, sâu sắc các tác phẩm văn xuôi của Phùng Quán, đặc biệt là sự thể hiện cái nhìn nghệ thuật sẽ góp phần khơi mở các giá trị văn chương và soi sáng cuộc đời, nhân cách của nhà văn.

2. Nội dung

Cái nhìn nghệ thuật là một năng lực tinh thần đặc biệt giúp nhà văn có thể thâm nhập thế giới xung quanh, phát hiện đặc điểm

Tác giả liên hệ: ntndiep@sgu.edu.vn

thẩm mĩ của nó. Nhà văn thường huy động cả khả năng quan sát, tri giác, liên tưởng, tưởng tượng, xúc cảm và sự ví von, ẩn dụ, đối sánh để nhìn ngắm, thể hiện thế giới. Cái nhìn nghệ thuật có tính cá nhân, chủ quan, do vậy, qua sự thể hiện cái nhìn nghệ thuật, độc giả có thể cảm nhận được thị hiếu thẩm mĩ và những gì nhà văn quan tâm, suy nghĩ, yêu ghét: *"Khi nhà văn trình bày cái họ nhìn thấy cho ta cùng nhìn thấy thì ta đã tiếp thu cái nhìn của họ, tức là đã bước vào cái phạm vi ý thức của họ, chú ý cái mà họ chú ý. Khi ta nhận thấy nhà văn này chú ý cái này, nhà văn kia chú ý cái kia, tức là ta đã nhận ra con người nghệ sĩ của tác giả"* (Trần Đình Sử, 1999, tr.110). Người nghệ sĩ phải có khả năng lĩnh hội bản chất của cuộc sống một cách nhạy bén, sâu sắc, có thể nhìn thấy, cảm nhận được cái mà người khác không thể nhìn thấy. Do vậy, cùng tiếp cận một hiện thực, một đối tượng nhưng mỗi nhà văn có một cái nhìn và khám phá, thể hiện khác nhau. Cái nhìn nghệ thuật độc đáo, nhất quán là một trong những yếu tố quan trọng trong sự biểu hiện hình tượng tác giả, có thể giúp độc giả nhận ra dấu ấn, gương mặt, phong cách của nhà văn.

Với hành trình sống và sáng tác nhiều trải nghiệm, thăng trầm cùng khí chất của con người chân thật, trong sáng, Phùng Quán đã gửi gắm trong các tác phẩm của mình một cái nhìn riêng, bộc lộ mối quan tâm, suy ngẫm về chiến tranh, con người và thời cuộc.

2.1. Cái nhìn về chiến tranh và thời cuộc

2.1.1. Cái nhìn sâu sắc, giàu trải nghiệm về chiến tranh

Qua cái nhìn của một người lính từng tham gia chiến đấu từ thuở thiếu niên, Phùng Quán cho người đọc gặp lại bao sự thật hào hùng, bi tráng và cả những buồn đau của một thời khói lửa. Nỗi ám ảnh muôn đời của chiến tranh là sự chết chóc, tàn phá và hủy diệt. *Tuổi thơ dữ dội, Tôi đã trở thành nhà văn như thế nào, Ba phút sự thật* đều chứa đựng những ấn tượng khó phai về hình ảnh đất nước bị tàn phá, đổ nát trong chiến tranh. Tác giả không giấu được nỗi trầm tư, đau xót trước cảnh bom đạn cày nát khắp nơi hay khung cảnh hiu hắt, hoang tàn bao trùm những vùng quê mà ông đã đi qua. Nỗi đau lớn nhất là chứng kiến quê hương yêu dấu - xứ Huế mộng mơ, yên bình bị giặc tàn phá, sông Hương, núi Ngự, thành quách, lăng tẩm bỗng chốc trở nên bề bộn, gãy đổ: *"Đường sá bừa bộn ngổn ngang như thành phố vừa trải qua trận bão năm Thìn… Hai nhịp cầu Tràng Tiền chính giữa bị chặt đứt, gục xuống sông"* (Phùng Quán, 2005, tr.75). Cảnh người dân chạy giặc thật thương tâm: *"Kẻ gánh, người khiêng, người dắt xe đạp, người đẩy xe bò, người dắt con, người bế cháu… ồn ào, nhốn nháo như chợ vỡ"* (Phùng Quán, 2005, tr.181). Tạo nên những bức tranh với nhiều nét vẽ nặng nề, u ám là cái nhìn vừa cụ thể, vừa bao quát, mô tả chân thật về hiện thực chiến tranh khốc liệt và tâm trạng của một con người luôn nặng lòng vì quê hương, đất nước.

Với tư cách là người trong cuộc cùng sự nhạy cảm riêng, Phùng Quán nhìn lại tuổi thơ của mình và những người bạn Vệ quốc đoàn năm xưa: *"Tuổi thơ tôi là một tuổi thơ nghiệt ngã… 13 tuổi tôi đã phải cầm lấy khẩu súng ra trận cứu nước cùng với thế hệ cha anh. Vào cái tuổi chơi bi chơi đáo, trèo tường hái trộm quả của nhà chùa thì tôi đã phải nhìn thấy cảnh đầu rơi máu chảy, phải trộm súng vượt ngục. Tất cả những điều này tôi đã kể lại trong tiểu thuyết Tuổi thơ dữ dội"* (Phùng Quán, 1988). Bộc bạch của nhà văn nhấn mạnh một góc nhìn khác về tuổi thơ trong chiến tranh. Đó là tuổi thơ nghiệt ngã, dữ dội đằng sau những chiến công, anh hùng mà chúng ta hằng ca ngợi. Tham gia

chiến tranh, trẻ thơ cũng chịu đựng tất cả những khó khăn, thử thách như người lớn, cũng nếm trải tận cùng nỗi đau thương, mất mát. Hơn ai hết, Phùng Quán đã trải nghiệm những điều đó và chúng hiện rõ trong hồi ức. Kết thúc tác phẩm *Tuổi thơ dữ dội*, hầu hết các thiếu niên trinh sát trung đoàn Trần Cao Vân đều nằm lại trên chiến trường. Ống kính hồi tưởng của nhà văn bắt cận cảnh những cái chết hàng loạt:*"Nằm quanh gốc cây là năm xác người. Ba xác các bạn Châu, Hiền, Hòa-đen, và hai anh lớn"* (Phùng Quán, 2005, tr.711). Nhiều người còn giữ nguyên dáng vẻ kinh hoàng, đau đớn cho thấy cái chết đến nhanh chóng, bất ngờ và dữ dội: *"Châu-sém bị trúng đạn đum đum, bụng mở phanh. Hiền bị đạn vào ngực. Hòa-đen bị mảng bom phạt cụt một chân. Bạn nào cũng nằm chết trong tư thế co quắp, đầu và thân hình bị dập nát"* (Phùng Quán, 2005, tr.711). Quá nhiều cái chết như những nốt lặng bi thương, Phùng Quán đã mô tả chân thật, không hề né tránh hay che giấu sự thật mất mát của cuộc chiến đấu.

Vượt qua cái chết thì bom đạn chiến tranh cũng đưa đến những chấn thương, thiệt thòi, để lại nhiều vết chai, sẹo trên thể xác và tâm hồn các em. Tuổi thơ hồn nhiên cùng cuộc sống yên bình, ấm áp bị đánh cắp. Cuộc sống thời chiến vất vả, căng thẳng, hiểm nghèo in hằn lên dáng dấp, tâm trạng của những đứa trẻ: *"Em nào cũng đen nhẻm, gầy sắt, ánh mắt mệt mỏi vì đói ngủ, vì phải làm việc quá sức… Trên gương mặt trẻ thơ của các em đều hằn lên khá rõ cái vẻ suy nghĩ, lo toan… Tính nết các em cũng thay đổi nhiều, không một tiếng cười đùa, không một lời trêu chọc"* (Phùng Quán, 2005, tr.174). Tâm hồn trẻ thơ vốn rất nhạy cảm, dễ tổn thương, do vậy, bom đạn, chết chóc cùng áp lực của cuộc chiến đấu không khỏi ảnh hưởng nặng nề đến tâm lí của các em. Nỗi buồn bã, cô đơn hay tâm trạng sợ hãi thường xuất hiện. Có em nhớ mẹ, nhiều đêm không ngủ được; có em sa vào tay giặc, bị tra tấn, tâm trạng xáo trộn ghê gớm từ đau đớn, buồn khổ đến cảm giác bơ vơ, đơn độc *(Tuổi thơ dữ dội)*, v.v. Bị cuốn vào cuộc chiến khốc liệt, trẻ thơ đã không được sống đúng với lứa tuổi của mình. Đằng sau chiến công và những tấm huy chương còn có cái xô bồ, phức tạp, những trớ trêu, oan trái. Nhân vật Mừng đã chịu nỗi oan ức đến tuyệt vọng khi bị nghi ngờ là Việt gian. Trẻ thơ như cây non mọc thẳng, không chịu được bất cứ sự bẻ cong nào! Trong lúc hấp hối, Mừng đã cầu xin khẩn thiết: *"Anh ơi, anh đừng nghi em là Việt gian nữa, anh hí"*. Lời nói *"yếu ớt và nhỏ gần như một hơi thở nhưng trong khoảnh khắc ấy đã trùm lấp cả tiếng bom đạn giặc"* (Phùng Quán, 2005, tr.714-715). Đó thực sự là tiếng kêu thống thiết của một tâm hồn trong trắng bị nghi ngờ oan uổng, vô lí. Những đoạn kí ức như chùng xuống, trĩu nặng tâm trạng đau xót của nhà văn. Có thể thấy, tuy vẫn đi theo mạch sử thi, nhưng với góc nhìn nhân văn và tinh thần nhận thức lại, tác phẩm của Phùng Quán đã bộc lộ rõ suy ngẫm, cảm xúc sâu sắc đối với số phận trẻ thơ. Trẻ thơ là chủ nhân của cuộc chiến đấu hoặc là nạn nhân của chiến tranh, ở góc độ nào cũng ẩn sâu cái nhìn đau đớn của nhà văn khi các em bị những cú va đập dữ dội từ cuộc chiến. Ông không nhìn trẻ em như người lớn thu nhỏ, có cảm phục tinh thần dũng cảm, ngoan cường nhưng nỗi xót xa cho những mất mát, thiệt thòi của trẻ thơ vẫn bật lên nhức nhối.

Không chỉ nhìn lại số phận trẻ thơ, Phùng Quán còn giúp người đọc hình dung đầy đủ hơn về cái ác liệt của chiến tranh qua những trải nghiệm xương máu từ chiến trường. Chất liệu "người thật việc thật" của các tác phẩm kí càng tăng tính thuyết phục

cho cái nhìn của nhà văn. Trong *Ba phút sự thật*, ông bộc lộ nỗi đau khi chứng kiến cái chết tha hương của một người con gái Pháp: *"Cả người cô ướt sũng máu và bùn nhưng vẫn đẹp như một thiên thần. Đôi mắt xanh biếc đã chết nhưng vẫn mở to ngơ ngác nhìn lên bầu trời xa lạ"* (Phùng Quán, 2007, tr.81). Đó là sự tiếc thương của một người đứng bên kia chiến tuyến, một nghệ sĩ nhạy cảm đối với nữ cứu thương xinh đẹp, thánh thiện bị hủy diệt bởi chiến tranh. Nỗi day dứt khiến ông và đồng đội không dám nhìn vào mắt cô gái: *"Lúc thu dọn chiến trường, không hiểu sao tất cả chúng tôi tránh gặp cặp mắt xanh biếc ngơ ngác của cô"* (Phùng Quán, 2007, tr.81). Ông nhận ra đó là dư vị của chiến tranh: *"Mười sáu tuổi đầu, lần đầu tiên tôi được nếm cái vị mặn chát kinh người của chiến tranh"* (Phùng Quán, 2007, tr.81). Vẫn biết chiến tranh là khốc liệt nhưng có những sự thật nếu không phải người trong cuộc thì không thể nào hình dung được. Đó là những trận đói kinh hoàng mà người lính phải chiến đấu cam go để có được những bữa ăn từ gạo mục, gạo thối: *"Có đận sáu tháng liền, chúng tôi phải ăn thứ gạo mủn, có mùi hôi thối như phân người ôi"* (Phùng Quán, 2007, tr.148). Đó là những trận đánh đẫm máu: *"máu lội ướt mắt cá chân"*, đến nỗi *"cả tháng trời sau đó hễ cứ đưa hai bàn tay lên là tôi ngửi thấy mùi máu tươi đồng đội"* (Vũ Bội Trâm - Ngô Minh, 2007, tr.40). Dữ dội hơn là những bát cơm chan máu. Sau những trận đánh "giáp lá cà" để bảo vệ từng hạt gạo thì *"Nhiều ruột tượng gạo mang về đến đơn vị, xổ ra, đỏ lòm những máu… Những hạt gạo mục xốp hút máu như giấy thấm. Chúng tôi ngâm gạo xuống suối, nhờ nước rửa máu. Ngâm suốt đêm, sáng vớt gạo lên vẫn có màu hồng hồng. Chúng tôi bưng bát cơm chan máu đồng đội, nhắm mắt, nhắm mũi lùa vào miệng thật nhanh và nuốt chửng…"* (Phùng Quán, 2007, tr.148-149). Có những cảnh tượng đánh nhau quyết liệt, áp sát, quần thảo đến hơi thở cuối cùng: *"Vài ngày sau, mặt sông tự nhiên sôi lên ùng ục và nổi phềnh lên từng cặp, từng cặp, một lính Pashis một Vệ quốc đoàn ôm nhau chặt đến nỗi phải bỏ tay bỏ chân dùng đũa cả nạy răng mới gỡ ra được để chôn cất"* (Vũ Bội Trâm - Ngô Minh, 2007, tr.39). Và cả những cái chết cứ nhẹ như không, nỗi đau chưa kịp ngấm nhưng rồi ám ảnh khôn nguôi: *"Tối ngủ trên sạp cành cây tôi còn ôm chặt thằng bạn, chia nhau nửa cái bao tải làm mền, sáng ra sờ thấy hắn lạnh ngắt. Hắn chết từ lúc nào không biết"* (Vũ Bội Trâm - Ngô Minh, 2007, tr.47). Chiến tranh dữ dội và ám ảnh nhất đối với Phùng Quán là máu và những cái chết. Những trận huyết chiến, những cái chết của cả hai bên chiến tuyến càng tô đậm cái khốc liệt của chiến tranh. Bằng tất cả những gì từng nếm trải và quan sát, Phùng Quán đã ngoái lại quá khứ để nhìn rõ hình ảnh đất nước và số phận con người, suy ngẫm về những mặt trái, khuất lấp của chiến tranh, góp thêm một tiếng nói truy tìm sự thật, bộc lộ thái độ phê phán sâu sắc, thấm thía.

2.1.2. Cái nhìn bình thản, chiêm nghiệm về cuộc đời và thời cuộc

Nhà văn Phùng Quán từng nói: "*Tất cả những gì đời tôi đã nếm trải đủ chất đầy một thế kỉ sống"* (Phùng Quán, 1988). Trải qua nhiều thăng trầm khiến Phùng Quán có cái nhìn bình thản mà sâu sắc đối với cuộc đời, đúc kết những kinh nghiệm, trải nghiệm cá nhân. Qua lăng kính của nhà văn, cuộc sống ôm chứa cả những đẩy đưa, tình cờ, đổi thay, buồn vui lẫn lộn. Ít ai biết việc ông trở thành nhà văn cũng là sự run rủi của số phận. Người lính Phùng Quán năm xưa đã quyết định ra thăm Thủ đô sau một chuyến

công tác vì bị cột cây số *Hà Nội 157 km* quyến rũ và chính cái rẽ ngoặt đột ngột, liều lĩnh ấy đã khiến ông bén duyên với văn nghiệp, đưa đến những vinh quang và cay đắng mà nhà văn từng nếm trải. Ông được công chúng yêu mến với *Vượt Côn Đảo, Tuổi thơ dữ dội, Trăng hoàng cung* nhưng cũng bị nghi ngờ, xa lánh khi dính vào Nhân văn giai phẩm, phải sống cảnh "cá trộm, rượu chui, văn chui"… Những điều này được ông bộc bạch một cách chân thực và cảm động trong các tác phẩm kí *Tôi đã trở thành nhà văn như thế nào, Ba phút sự thật, Phùng Quán còn đây.* Câu chuyện của Phùng Quán một lần nữa minh chứng cho bản chất ngẫu nhiên, tình cờ muôn thuở của cuộc đời.

Bước ngoặt lớn thứ hai trong cuộc đời Phùng Quán cũng đến từ một sự thật bất ngờ. Trong *Bước ngoặt cuộc đời,* nhà văn đã bộc lộ một cách chân thật cái nhìn, cảm nhận về sự kiện cải cách ruộng đất và nguyên nhân ông bị kết án Nhân văn giai phẩm. Từ khi tham gia cải cách ruộng đất, Phùng Quán đã có dự cảm không tốt bởi thực tế quá khác những gì đã biết trước đó, từ cái háo hức ban đầu đã nhanh chóng chuyển sang trạng thái buồn bã, suy ngẫm sâu sắc: *"Chiều chiều, trong gió lạnh buốt thổi hun hút trên cánh đồng xơ xác, tôi đi một mình lang thang trên các bờ ruộng, suy nghĩ miên man về những tác phẩm của các nhà văn viết về cải cách ruộng đất đã in…"* (Vũ Bội Trâm - Ngô Minh, 2007, tr.61). Đó chính là biểu hiện sự nhạy cảm, tấm lòng và trách nhiệm của một người nghệ sĩ đối với cuộc sống nhân dân. Sự nhiệt tình phơi bày cái đói khổ của người dân, lên án những kẻ tham ô đã giúp ông viết nên bài thơ *Chống tham ô lãng phí* mà cảm hứng trực tiếp là ám ảnh thật bất ngờ: *"Dân đói quá ăn khoai lang cả vỏ. Chỉ cần nhìn những bãi phân người, ta có thể biết được sự khốn cùng của nhân dân. Thế là những câu thơ đầu tiên của bài thơ Chống tham ô lãng phí vụt xuất hiện trong đầu tôi"* (Vũ Bội Trâm - Ngô Minh, 2007, tr.61). Bài thơ này sau đó được in ở *Giai phẩm mùa thu* tháng 10-1956. Đây là tác phẩm Phùng Quán tham gia nhóm Nhân văn giai phẩm để rồi bị qui kết chống Đảng, bôi đen chế độ khiến cuộc đời rẽ sang giai đoạn đen tối, đau khổ suốt ba mươi năm. Nhà văn không bàn nhiều về những vấn đề chính trị phức tạp đằng sau Nhân văn giai phẩm và cái "non yếu" của mình, chỉ kết luận một cách hài hước mà thật xót xa: *"Từ Vượt Côn Đảo đến Chống tham ô lãng phí, trong vòng chưa đầy 2 năm. Có thể nói, những bãi phân người đã làm cho cuộc đời non trẻ của tôi bước sang một bước ngoặt đột ngột"* (Vũ Bội Trâm - Ngô Minh, 2007, tr.63). Kể lại những bước ngoặt "định mệnh", hé lộ những sự thật của đời mình và của thời đã qua, có lẽ nhà văn mong muốn một sự giải tỏa, thấu hiểu, chiêm nghiệm cuộc đời nhiều hơn.

Câu chuyện về nhà thơ Tố Hữu nhẹ nhàng mà đậm dư vị triết lí về lẽ đời, về thời cuộc. Cuộc đời có nhiều thay đổi và lòng người cũng dễ đổi thay. Là cháu gọi Tố Hữu bằng cậu, Phùng Quán có sự quan tâm, quan sát và cảm nhận được cái bạc bẽo của người đời trong ứng xử với nhà thơ. Ông từng chứng kiến hai cảnh tượng trái ngược ở nhà Tố Hữu khi Tết đến xuân về. Lúc nhà thơ còn đương chức, đương quyền thì người ta tấp nập tìm đến với: *"Ô tô con đủ hình dáng, màu sắc, nhãn hiệu… đỗ một hàng dài san sát. Những bó hoa tươi thật lớn, thật rực rỡ được đưa từ trên xe xuống… Công an mặc lễ phục đi lại dọc vỉa hè. Lính cảnh vệ oai nghiêm bồng súng đứng gác bên cổng sắt đồ sộ. Người ra vào nườm nượp, nét mặt hồng hào rạng rỡ, đầy vẻ trịnh trọng có pha chút*

khúm núm" (Phùng Quán, 2007, tr.15). Nhưng khi Tố Hữu đã rời khỏi "chính trường" thì cảnh tượng khác hẳn: *"Quang cảnh vắng teo. Không có chiếc ô tô con nào, không công an cũng chẳng lính cảnh vệ..."* (Phùng Quán, 2007, tr.15). Giọng văn vừa có chút cường điệu mỉa mai, vừa đượm buồn, cảm thương người cậu trong vòng xoay quan trường. Mong ước giản đơn cuối đời của Tố Hữu là được về quê, được làm người hát rong của nhân dân khiến Phùng Quán ngậm ngùi, thấm thía cái trớ trêu, bi kịch của một con người nổi tiếng: *"Có lúc nhà thơ đã đạt đến chức Tam Công trong bộ máy quyền lực của đất nước, nhưng cuối đời lại chỉ mong ước được làm một nghệ sĩ hát rong của nhân dân mà không hi vọng thực hiện được"* (Phùng Quán, 2007, tr.21). Từ cuộc đời của Tố Hữu, Phùng Quán nghĩ ngợi, phân vân về những cái giả-thật, dại-khôn của con người: *"Có lẽ nào một nhà chính trị, một nhà thơ từng trải, thông minh như cậu mà mãi cho đến lúc bước vào tuổi bảy mươi mới bắt đầu ngấm cái đòn giả-thật?"* (Phùng Quán, 2007, tr.19). Cuộc đời không phải lúc nào cũng phân định rõ các giá trị. Khi người cậu nói *"Phùng Quán nó dại",* thì Phùng Quán bật cười ngâm câu thơ của chính Tố Hữu: *"Ai nên khôn mà chẳng dại một đôi lần"* (Phùng Quán, 2007, tr.22). Đọng lại trong câu chuyện nhỏ gọn, giản dị của Phùng Quán quá nhiều điều mà ta cần lưu tâm, suy ngẫm: sự thay đổi, nghịch đảo các giá trị; mối quan hệ giữa chính trị và văn chương; cái nhất thời và cái bền vững; cái giả - thật - dại - khôn; bi kịch đời người; cái bạc bẽo của người đời, v.v.

Từng đi qua những gì dữ dội và bộn bề của cả thời chiến và thời bình, từng rơi vào những cảnh ngộ đủ để ngòi bút và cái nhìn của Phùng Quán giờ đây trở nên bình thản, lắng đọng những suy tư, chiêm nghiệm, đúc kết bản chất cuộc sống. Cái nhìn của Phùng Quán hé lộ nhiều sự thật bất ngờ, những góc khuất trong quá khứ, góp phần làm mới, làm đầy bức tranh hiện thực. Chiến tranh và thời cuộc được nhìn từ kinh nghiệm, trải nghiệm cá nhân trở nên chân thật, thu hút, có sức thuyết phục riêng. Với nhân cách trong sáng, chân thành, thẳng ngay, dù trải qua bao thăng trầm, khắc nghiệt, oan trái ông vẫn không oán giận hay thù ghét, vẫn giữ được tấm lòng nhân hậu, bao dung và niềm tin với cuộc đời. Phùng Quán có bài thơ *Tạ* cuộc đời này vì đã đưa lại những trải nghiệm đáng quí, dâng đầy chất sống cho ngòi bút của ông.

2.2. Cái nhìn về con người

2.2.1. Lí tưởng hóa, ngợi ca con người yêu nước

Sinh thời, Phùng Quán là người có tình cảm yêu nước trong sáng. Ông tham gia cuộc chiến tranh vệ quốc từ khi mười ba tuổi và từng đi khắp chiến trường Thừa Thiên - Huế. Do vậy, nhà văn rất dễ đồng cảm, ngợi ca những con người yêu nước. Ông thường viết về những người anh hùng lãng mạn theo kiểu sử thi, soi rọi cái nhìn lí tưởng vào các nhân vật. Dù chưa một lần đến Côn Đảo nhưng khi viết tiểu thuyết *Vượt Côn Đảo*, Phùng Quán đã đặt cả tâm hồn, niềm chân thành và say mê đối với người chiến sĩ cách mạng. Nhà văn Châu Diên có nhận xét: "*Phùng Quán không đứng tách mình ra ca ngợi những người anh hùng thất trận, Phùng Quán đã và đang tự sự"* (Vũ Bội Trâm - Ngô Minh, 2007, tr.295). Phùng Quán khắc họa vẻ đẹp của người tù Côn Đảo như những con người huyền thoại. Họ hành động, chiến đấu, hi sinh một cách mạnh mẽ, phi thường. Từ sự kiên trì đan thuyền, đào hầm, nuôi chí vượt ngục đến hành động tình nguyện nhảy xuống biển khi thuyền có nguy cơ bị chìm để nhường cơ hội sống cho đồng

đội đều được khắc họa một cách đẹp đẽ, ấn tượng, bi hùng: *"Cách 20 thước, chiếc thuyền gửi lại mặt bể một đồng chí, thành đội hình một hàng dọc"* (Phùng Quán, 1988, tr.111). Bằng là người xuống trước tiên: *"Bằng nhảy thoắt xuống bể, một cánh tay đưa lên vẫy vẫy: Đảng Lao động Việt Nam! Thuyền lướt qua bỏ lại Bằng giữa khoảng xanh vô tận"* (Phùng Quán, 1988, tr.110). Tuy chuyến vượt biển không thành nhưng câu chuyện của những người chiến sĩ cách mạng để lại bao xúc động cho các thế hệ về lòng yêu nước, kiêu hãnh, tinh thần quả cảm và sức mạnh phi thường.

Với tiểu thuyết *Tuổi thơ dữ dội*, cái nhìn sử thi giúp Phùng Quán khắc họa rõ nét hơn hình ảnh con người yêu nước, đặc biệt là các thiếu niên anh hùng. Nếu *Vượt Côn Đảo* thiên về xây dựng hình ảnh tập thể anh hùng thì *Tuổi thơ dữ dội* khắc họa rõ hơn tính cách, số phận cá nhân khi đến với cách mạng. Nếu cách mạng là một dòng sông thì cuộc đời của mỗi chiến sĩ nhỏ tuổi là một con suối đổ vào dòng sông đó: *"Các em lại là những tia nước nhỏ bé, bất ngờ vọt ra từ một kẽ đá, một vết nứt trên thân cây… Nhưng cái điều kì thú là những tia nước mỏng manh nhỏ bé ấy đã tự len lỏi hòa vào dòng sông cách mạng hùng vĩ, lúc nào không hay"* (Phùng Quán, 2005, tr.55). Các nhân vật Bồng-da rắn, Tư-dát, Mừng, Quỳnh-sơn ca… hoặc liều lĩnh, tình cờ hay hồn nhiên đều tìm đến với cách mạng, bởi nơi đó các em được thoát khỏi số phận khổ đau và được tham gia chiến đấu. Dưới góc nhìn sử thi, trẻ thơ cũng mang sứ mệnh cao cả của một thời kì lịch sử, phải cầm súng chiến đấu, bộc lộ rõ tình cảm yêu nước và tinh thần dũng cảm hi sinh. Để lại ấn tượng sâu sắc nhất cho người đọc là sự hi sinh của Vịnh-sưa. Em đã táo bạo, gan góc trèo lên nóc lầu đánh điện tín cho quân ta tấn công kho xăng đạn bí mật của địch. Bức điện gãy gọn đầy khẩu khí "*Yêu cầu bắn!"* và thân hình nhỏ bé mà lẫm liệt của người chiến sĩ thiếu niên lúc hi sinh *"mỗi lúc càng thêm lồ lộ rực rỡ trên cái nền đỏ chói chang dữ dội ấy, tưởng như chính lửa đã tạc khắc nên"* (Phùng Quán, 2005, tr.127) đã làm nổi gai ốc, bùng sôi máu trong huyết quản bao đồng đội của em và gây xúc động mạnh cho người đọc. Cái chết của Quỳnh-sơn ca gây chấn động dữ dội bởi em chết trong cơn sốt rét đến suy kiệt và đang cất cao tiếng hát bản nhạc *Sông Ô Lâu kháng chiến* do chính mình sáng tác: "*Khi hát đến câu cuối cùng… toàn thân em run bắn. Cặp mắt em mở to bỗng dại đi. Ánh lửa cảm hứng rực sáng trong đáy mắt em vụt tắt ngấm như một ánh chớp"* (Phùng Quán, 2005, tr.601). Những giây phút cuối đời của Quỳnh-sơn ca là một bài ca bất tử, thể hiện trọn vẹn vẻ đẹp rạng ngời của người chiến sĩ hết mình vì lí tưởng cách mạng.

Nhìn chung, hình ảnh con người yêu nước trong văn xuôi của Phùng Quán là những con người bình thường nhưng mạnh mẽ, đẹp đẽ khác thường. Chính cái nhìn lí tưởng hóa đã tô đậm tình cảm yêu nước trong sáng, mãnh liệt của các nhân vật, họ thường được đặt trong những thử thách cam go, tình huống căng thẳng để bộc lộ phẩm chất cao đẹp và bao giờ cũng được miêu tả với những hành động dũng cảm, mưu trí tuyệt vời. Khắc họa hình ảnh những con người yêu nước, hi sinh cao cả bộc lộ nhiệt tình cách mạng, nhiệt huyết tuổi trẻ của nhà văn - chiến sĩ Phùng Quán.

2.2.2. Đề cao con người ngay thẳng, chân thật

Đối với Phùng Quán, được làm con người chân thật là lẽ sống của đời mình. Do vậy, nhà văn có hứng thú khám phá những cái chân, cái thiện trong cuộc sống, hướng

đến những con người thẳng thắn, trung thực, luôn đứng về phía lẽ phải và sự thật. Với góc nhìn đời thường, các tác phẩm kí của ông đã khắc họa rõ nét hình ảnh những con người chân thật mà hầu hết đều dựa vào nguyên mẫu là đồng đội, đồng nghiệp, bạn bè của nhà văn.

Với nhà thơ Đoàn Phú Tứ, Phùng Quán không chỉ khâm phục tài thơ của "thủ lĩnh" nhóm Xuân Thu Nhã Tập mà còn nhìn thấy cái khí khái của một con người dám trực diện vạch mặt kẻ tham nhũng đang là "tai to mặt lớn" trong quân đội là Đại tá Trần Dụ Châu. Hành động thẳng thắn tố cáo Trần Dụ Châu của Đoàn Phú Tứ được Phùng Quán cảm kích, ngợi ca: *"Người đầu tiên đứng lên chống hiểm họa tham nhũng tàn hại đất nước không phải ai khác, mà chính là thi sĩ, mà đã chống một cách can đảm, dữ dội và quyết liệt biết chừng nào!"* (Phùng Quán, 2007, tr.55). Ở *Một thoáng Văn Cao*, Phùng Quán nhìn thấy khí chất tự trọng, ngay thẳng của một nghệ sĩ tên tuổi. Trong thời buổi thóc cao gạo kém, đồng lương ít ỏi, nhiều người có thể kiếm thêm bên ngoài từ những "hợp đồng béo bở" nhưng một người có trách nhiệm với nghệ thuật và cái tôi nghệ sĩ lớn như Văn Cao đã không cho phép mình làm như vậy. Nhạc sĩ Văn Cao *"Rất cần tiền mà cũng vô cùng chán tiền"*, trong lúc thiếu thốn, gầy yếu, vẫn dứt khoát từ chối món tiền lớn *"một cái đơn đặt hàng ngon lành"* để rồi lại hỏi vay Phùng Quán 5 đồng vì: *"Từ sáng đến giờ chỉ toàn rượu suông, muốn đi ăn bát cháo"* (Phùng Quán, 2007. tr.33). Câu chuyện của Phùng Quán hé lộ nhiều điều thật bất ngờ, thú vị và cảm động về Văn Cao, khiến hình ảnh người nghệ sĩ đáng kính trở nên gần gũi, chân thật. Tuân Nguyễn, người bạn cùng tiểu đội của Phùng Quán lại rất ngay thẳng, nghiêm túc trong chuyên môn. Mặc dù thân thiết nhưng Tuân Nguyễn không ngại "mạt sát" thơ Phùng Quán: *"Hai mươi câu đầu để giữ gìn trật tự, hai mươi câu cuối để người ta vỗ tay, còn đoạn giữa là vè!"* (Phùng Quán, 2007, tr.146). Tuân Nguyễn cũng là người luôn trăn trở, day dứt về sứ mệnh của người nghệ sĩ: *"Trong mọi chuyện, chính tôi là người có lỗi. Vì tôi chưa đem hết sức mình thực hiện sứ mệnh cao cả mà Thượng đế đã đặc trao cho người nghệ sĩ"* (Phùng Quán, 2005, tr.197). Người chiến hữu Vệ quốc đoàn năm xưa Lê Văn Nghi cũng thường xuyên "quát nạt", "la lối", "mắng mỏ" để xốc lại tinh thần Phùng Quán khi ông có biểu hiện "đổ đốn" ham chơi, vơi nguội niềm đam mê văn chương và "chấn chỉnh" tư tưởng lãng mạn của Phùng Quán:*"Những câu thơ cậu làm ra như rứa mà cậu không thèm nhớ. Còn tên mấy đứa con gái õng ẹo ở mấy cái làng quanh mình đóng quân… thì cậu nhớ không sót đứa mô… Đầu óc cậu toàn chất chứa những cái đó thì còn chữ mô mà đựng thơ kháng chiến"* (Phùng Quán, 2007 tr.103), v.v. Có thể thấy, hiện lên trang viết của Phùng Quán hầu hết là hình ảnh những con người ngay thẳng, nghiêm túc và tâm huyết với lí tưởng, nghề nghiệp. Dù trong hoàn cảnh nào, họ vẫn giữ được những phẩm chất tốt đẹp, đáng quý. Chính cá tính, nhân cách của Phùng Quán đã tìm thấy sự đồng điệu với những con người gần gũi, chân thành mà tài năng, khí khái. Những nét vẽ mộc mạc, giản dị đã làm nổi bật cốt cách trong sáng, chân thật của Phùng Quán và lớp văn nghệ sĩ, những người lính cùng thời. Điều này mang đến niềm tin yêu, cảm phục cho độc giả về hình ảnh những con người đã góp phần kết dệt nên quá khứ đẹp đẽ của dân tộc.

2.2.3. Trân trọng con người nhân hậu, nghĩa tình

Với tấm lòng nhân hậu, giàu tình cảm, nhà văn Phùng Quán luôn quan tâm, trân

3. Kết luận

Văn xuôi của Phùng Quán đã thể hiện rõ cái nhìn riêng, nhất quán về quê hương đất nước, chiến tranh, con người và thời cuộc. Chính khí chất, nhân cách của Phùng Quán đã góp phần kết dệt nên cách nhìn đời, nhìn người trong sáng mà thiết tha, nhân hậu. Sự soi chiếu cái nhìn cùng các yếu tố nghệ thuật khác đã tạo nên chất sử thi và đời thường, giá trị nhân văn, đặc biệt là làm nổi bật cái tôi tác giả. Qua cái nhìn nghệ thuật, độc giả có thể cảm nhận rõ hơn một cái tôi tràn đầy nhiệt huyết, luôn đứng về phía lẽ phải và sự thật, có ý thức trách nhiệm đối với nhân tài của đất nước và một tấm lòng nhân hậu, tình nghĩa, tin yêu cuộc đời. Đây cũng là yếu tố quan trọng, kết tinh phong cách và giá trị văn chương của Phùng Quán. Cái nhìn nghệ thuật của Phùng Quán vừa thể hiện sự đổi mới cái nhìn hiện thực và con người của văn xuôi Việt Nam sau 1975, vừa in dấu ấn quan niệm của một con người trong sáng, giàu trải nghiệm, ngay thẳng và bao dung. Yếu tố hồi ức trong tiểu thuyết, chất liệu người thật việc thật của thể kí làm tăng độ chân thật, thuyết phục trong thể hiện cái nhìn nghệ thuật của nhà văn./.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

Phùng Quán. (1988). *Vượt Côn Đảo*. Thừa Thiên Huế: Nxb Thuận Hóa.

Phùng Quán. (1988). Tất cả những gì đời tôi đã nếm trải đủ chất đầy một thế kỉ sống. *Phùng Quán trả lời phỏng vấn báo Ấp Bắc*. Xuân Trường thực hiện.

Phùng Quán. (2005). *Tuổi thơ dữ dội*. Hà Nội: Nxb Văn học (tái bản).

Phùng Quán. (2007). *Ba phút sự thật*. Tp. Hồ Chí Minh: Nxb Văn nghệ.

Phùng Quán. (2007). *Tôi đã trở thành nhà văn như thế nào*. Tp. Hồ Chí Minh: Nxb Văn nghệ.

Trần Đình Sử. (1999). *Dẫn luận thi pháp học*. Hà Nội: Nxb Giáo dục.

Vũ Bội Trâm - Ngô Minh (biên soạn, sưu tầm, chỉnh lí). (2007). *Phùng Quán còn đây*, Tp. Hồ Chí Minh: Nxb Văn nghệ.

Ngày nhận bài: 28/9/2022 Ngày chấp nhận đăng: 26/11/2023